TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/DS-ST
Ngày 30 tháng 9 năm 2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Hồng Lam**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà **Lê Thị Cẩm**

- Ông **Lê Tuấn Kiệt**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Văn Kép** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Dương Thị Tiểu My** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu , tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 479/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2020 về việc "tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2021/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: - Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1973

- Bà Huỳnh Kiều T, sinh năm 1974

Đăng ký HK: Ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Cà Mau;

Chỗ ở: Khóm T, Phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

- Bị đơn: - Ông Huỳnh Trường Kh, sinh năm 1984

- Bà Trần Thúy H, sinh năm 1986

Đăng ký HK: Ấp V, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu;

Tạm trú: Đường D, Khóm M, Phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn K, bà Huỳnh Kiều T trình bày:

Ông bà có cho vợ chồng Huỳnh Trường Kh và Trần Thúy H vay số tiền 70.000.000 đồng vào ngày 20/8/2019 âm lịch, nhằm ngày 18/9/2019 dương lịch. Vợ chồng ông Kh và bà H cùng nhận tiền từ ông bà tại nhà của ông Kh và bà H, đường D, Khóm M, Phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Mục đích ông Kh và bà H vay để trả tiền mua nhà. Việc cho vay không lãi suất, vợ chồng ông Kh và bà H cam kết thời hạn vay tối đa là 12 tháng kể từ ngày nhận tiền vay là ngày 18/9/2019 dương lịch. Tuy nhiên, đến nay ông Kh, bà H vẫn chưa trả. Khi vay tiền, ông Kh và bà H có viết "GIẤY MƯỢN TIỀN" ngày 20/8/2019 và giao vợ chồng ông bà giữ, biên nhận do ông Kh là người viết và vợ chồng ông Kh, bà H cùng ký tên vào biên nhận.

Nay ông K và bà T yêu cầu ông Kh và bà H cùng có trách nhiệm trả số tiền vay gốc là 70.000.000 đồng. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn ông Huỳnh Trường Kh, bà Trần Thúy H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án không có lý do, nên không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung vụ án:

- Từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa xét xử sơ thẩm hôm nay, Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Giải quyết đúng thẩm quyền, cấp, tống đạt các văn bản tố tụng đúng quy định. Thành phần Hội đồng xét xử đúng quy định không thuộc trường hợp phải thay đổi ai. Việc chấp hành pháp luật của đương sự đã thực hiện đầy đủ. Vì vậy, về mặt thủ tục tố tụng Viện kiểm sát không có ý kiến hay kiến nghị gì.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn K, bà H Kiều T đối với ông Huỳnh Trường Kh, bà Trần Thúy H về việc yêu cầu trả số tiền vay gốc là 70.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; căn cứ vào ý kiến của các đương sự tại phiên tòa; quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát; sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Ông Nguyễn Văn K, bà Huỳnh Kiều T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Huỳnh Trường Kh, bà Trần Thúy H trả số nợ vay gốc là 70.000.000 đồng, nên đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng dân sự, cụ thể là hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn ông Huỳnh Trường Kh, bà Trần Thúy H có nơi cư trú, cụ thể là đang tạm trú tại đường D, Khóm M, Phường M thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Do đó vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét xử vắng mặt đương sự: Bị đơn ông Huỳnh Trường Kh, bà Trần Thúy H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, nên Tòa án xét xử vắng mặt ông Kh và bà H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Xét yêu cầu trả số tiền nợ gốc 70.000.000 đồng của nguyên đơn:

Xét thấy , ông K và bà T xác định vào ngày 20/8/2019 âm lịch, nhằm ngày 18/9/2019 dương lịch, ông bà có cho vợ chồng ông Huỳnh Trường Kh và bà Trần Thúy H vay số tiền 70.000.000 đồng, cho vay không lãi suất, thời hạn vay tối đa là 12 tháng kể từ ngày vay; khi vay tiền, ông Kh và bà H có viết "GIẤY MƯỢN TIỀN" ngày 20/8/2019 giao cho ông K và bà T.

Tại khoản 16 Điều 70 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định về quyền, nghĩa vụ của đương sự như sau: "*Phải có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án và chấp hành quyết định của Tòa án trong quá trình Tòa án giải quyết vụ việc"* và tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định về những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh như sau: "*Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh*".

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt trực tiếp các thông báo, quyết định của Tòa án cho ông Kh, bà H nhưng ông Kh và bà H đều vắng mặt không rõ lý do, không có mặt theo thông báo triệu tập của Tòa án, không có ý kiến bác bỏ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã thông báo cho ông Kh và bà H về những tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cho Tòa án nhưng ông Kh và bà H không có ý kiến phản đối chứng cứ do nguyên đơn cung cấp.

Mặt khác, tại biên bản lấy lời khai của người làm chứng ngày 25/01/2021, bà Nguyễn Thị H là mẹ ruột của ông Kh và là mẹ chồng của bà H xác định: Trong năm 2019 vợ chồng Kh và H có mua căn nhà trong khu dân cư H, Phường M, thành phố B và còn nợ tiền mua nhà, nên có hỏi vay của vợ chồng T và K số tiền 70.000.000 đồng, T và K đồng ý cho vay số tiền 70.000.000 đồng; khoảng 03 tháng trước bà có biết việc T và K đòi tiền của Kh và H và 02 bên có xảy ra cự cãi, bà có đến gặp Kh tại nhà của Kh ở khu dân cư H, Phường M, thành phố B để khuyên Kh trả nợ cho chị của Kh là T và anh rễ là K, Kh nói lại với bà là bây giờ chưa có tiền nên không trả.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định ông Kh và bà H có nợ ông K và bà T số tiền gốc 70.000.000 đồng. Cho nên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu của ông K và bà T về việc yêu cầu ông Kh và bà H trả số tiền 70.000.000 đồng.

[5] Về án phí: Xét thấy yêu cầu của ông K và bà T được chấp nhận toàn bộ, nên ông Kh và bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì án phí.

[6] Về quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 16 Điều 70; Điều 91; khoản 2 Điều 92; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 463, 465, 466 Bộ luật Dân sự;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn K, bà Huỳnh Kiều T đối với ông Huỳnh Trường Kh, bà Trần Thúy H.

2. Buộc ông Huỳnh Trường Kh, bà Trần Thúy H có trách nhiệm trả số tiền nợ gốc cho ông Nguyễn Văn K, bà Huỳnh Kiều T là 70.000.000đ *(Bảy mươi triệu đồng)*.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3 Về án phí: Ông Huỳnh Trường Kh, bà Trần Thúy H phải chịu 3.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ông Nguyễn Văn K, bà Huỳnh Kiều T không phải chịu án. Ông K và bà T đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 1.750.000 đồng theo biên lai số 0007449 ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu , tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại toàn bộ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có mặt quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu.

Lê Hồng Lam